

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐẾN CUỐI QUÝ IV/2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện đến cuối quý IV/2021	So sánh %	
				Dự toán 2020	Cùng kỳ năm trước
A	DỰ TOÁN THU	10.429	5.855	129	77
I	Tổng số thu	10.429	5.855	129	77
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	2.182	4.123	174	301
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	4.500	1.000	125	33
3	Dự án bổ sung trong năm (nếu có)	0	0	0	0
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn bao gồm các khoản thuế phải nộp	3.747	732	119	23
5	Nguồn thu hợp pháp khác	0	0	0	0
II	Nguồn thu chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng	4.713			
III	Nguồn thu được sử dụng trong năm (III)= (I)-(II)	5.716			
B	DỰ TOÁN CHI	5.716	3.418	87	106
I	Chi thường xuyên	5.566	3.381	86	106
1	Tiền lương	2.257	2.046	59	108
2	Tiền công	102	92	100	100
3	Các khoản phụ cấp lương	9	4	56	0
4	Các khoản trích nộp theo lương	565	465	107	96
5	Chi khen thưởng	97	44	93	102
6	Chi phúc lợi tập thể	25	0	100	0
7	Chi thanh toán dịch vụ công cộng	240	177	104	105
8	Chi mua vật tư văn phòng	200	62	100	105
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền, liên lạc	160	47	107	102
10	Chi hội nghị	10	3	100	100
11	Chi thanh toán công tác phí	245	83	128	151
12	Chi thuê mướn	122	90	115	115
13	Chi đoàn đi công tác nước ngoài	0	0	0	0
14	Chi đoàn vào	0	0	0	0
15	Khấu hao tài sản cố định	60	0	171	0
16	Chi sửa chữa tài sản	70	37	117	93
17	Chi phí khác	700	231	233	101
18	Dự phòng	704	0	117	0
II	Chi không thường xuyên	150	37	36	0
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	0	0	0	0
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý	100	37	167	0
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	0	0	0	0
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)	0	0	0	0
5	Chi khác	50	0	100	0